

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2026

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA NĂNG LỰC TIẾNG NHẬT BẬC 4 (TƯƠNG ĐƯƠNG JLPT N3)
ĐỢT 03 NĂM 2026**

(Địa chỉ: HungHau Campus – Khu chức năng, 13E Đại lộ Nguyễn Văn Linh, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh)

Môn kiểm tra: Tiếng Nhật bậc 4 (Tương đương JLPT N3)

Ngày kiểm tra: 28/03/2026

Phòng kiểm tra: N4.PT01

CBCKTr1:

Ký tên:.....

Giờ kiểm tra: Sáng 08:00 - 10:20 (Từ vựng - Đọc hiểu - Nghe hiểu)

CBCKTr2:

Ký tên:.....

STT	Số báo danh	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	VHU.TNB4.03.001	201A160013	Hoàng Tú	Anh	05/10/2002	Thành phố Hồ Chí Minh		
2	VHU.TNB4.03.002	191A150057	Nguyễn Thành	Công	29/03/2001	Lâm Đồng		
3	VHU.TNB4.03.003	181A160072	Vương Thị	Hiếu	03/03/2000	Lâm Đồng		
4	VHU.TNB4.03.004	201A160053	Nguyễn Trung	Huân	03/11/2002	Thành phố Hải Phòng		
5	VHU.TNB4.03.005	211A160070	Cao Nguyễn Mai	Hương	02/03/2003	Vĩnh Long		
6	VHU.TNB4.03.006	221A160069	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	27/07/2004	Đồng Tháp		
7	VHU.TNB4.03.007	201A160108	Trần Thị Tuyết	Ngân	31/12/2002	Vĩnh Long		
8	VHU.TNB4.03.008	201A160173	Nguyễn Trung	Nghĩa	27/06/2002	Thành phố Hồ Chí Minh		
9	VHU.TNB4.03.009	201A160129	Nguyễn Văn	Nhân	20/08/2000	Thành phố Hồ Chí Minh		
10	VHU.TNB4.03.010	221A160132	Lý Thị Quỳnh	Như	03/02/2004	Đắk Lắk		
11	VHU.TNB4.03.011	191A160085	Nguyễn Thị Hương	Thảo	06/08/2001	Đồng Nai		
12	VHU.TNB4.03.012	191A160061	Phan Hoàng Minh	Thư	06/03/2001	Lâm Đồng		
13	VHU.TNB4.03.013	201A160047	Võ Thị Anh	Thư	09/11/2001	Tây Ninh		
14	VHU.TNB4.03.014	201A160105	Nguyễn Trần Diễm	Tú	22/06/2002	Lâm Đồng		
15	VHU.TNB4.03.015	221A160038	Ngô Phương	Vy	16/04/2004	Vĩnh Long		

Tổng số thí sinh theo danh sách:.....

Số thí sinh dự kiểm tra:.....

Số thí sinh vắng kiểm tra:.....

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hà